

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

Bài 66 - Bình cũ không thể đựng được rượu mới.

Ma-thi-ơ 9:14-17: Khi ấy, các môn đồ của Giăng đến tìm Đức Chúa Jê-sus, mà thưa rằng: Cớ sao chúng tôi và những người Pha-ri-si kiêng ăn, còn môn đồ thầy không kiêng ăn? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Trong khi chàng rể còn ở với bạn hữu đến mừng cưới, thì những bạn hữu đó có thể nào buồn rầu được ư? Nhưng đến ngày nào chàng rể sẽ bị đem đi khỏi họ, thì họ mới kiêng ăn. Không có ai vá miếng nỉ mới vào cái áo cũ; vì nếu làm vậy, miếng nỉ mới sẽ chẳng rách áo cũ, và đàng rách trở nên xấu hơn. Cũng không có ai đổ rượu mới vào bầu da cũ; nếu làm vậy thì bầu nứt, rượu chảy ra, và bầu phải hư; song ai nấy đổ rượu mới vào bầu mới, thì giữ được cả hai bề.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, không có một chỗ nào chép rằng dân Y-sơ-ra-ên phải kiêng ăn và Đức Chúa Trời cũng không định ra các điều luật cho sự kiêng ăn, nhưng sự kiêng ăn đã hình thành trong dân Y-sơ-ra-ên bởi sự bột phát và là một dấu hiệu của sự buồn bã của xác thịt không liên quan đến các mạng lệnh cũng như các điều răn của Đức Chúa Trời.

Lần đầu tiên dân Y-sơ-ra-ên kiêng ăn đó là họ buồn rầu vì cơ họ đã bị kích động bởi một công việc ác do một người Lê-vi làm ra đối với vợ của mình và vì cơ đó mà người ta đã đánh giết nhau.

Các quan xét 20:1-26: Bấy giờ, cả dân Y-sơ-ra-ên đều kéo ra đi, từ Đan cho đến Bê-e-sê-ba, và cho đến xứ Ga-la-át; hội chúng tụ hiệp lại như một người trước mặt Đức Giê-hô-va, tại Mích-ba. Những quan trưởng của cả dân sự, tức là của các chi phái Y-sơ-ra-ên, đều ra mắt trong hội của dân Đức Chúa Trời: có bốn trăm ngàn lính bộ, có tài cầm gươm. Vả, người Bê-ni-min đã hay rằng dân Y-sơ-ra-ên đi lên Mích-ba. Dân Y-sơ-ra-ên nói: Hãy thuật lại cho biết tội ác nầy đã phạm làm sao? Người Lê-vi, chồng của người đàn bà đã bị giết, đáp rằng: Tôi có vào thành Ghi-bê-a, là thành của Bê-ni-min, với vợ bé tôi, đặng ngủ đêm tại đó. Nhưng dân Ghi-bê-a dấy lên cùng tôi, đang ban đêm vây nhà tôi ở; chúng đã toan giết tôi, có hành hung cùng vợ bé tôi, và nó chết vì cơ đó. Đoạn, tôi nắm lấy thầy vợ bé tôi, chặt nó ra từng đoạn, gửi đi khắp địa phận của sản nghiệp Y-sơ-ra-ên; vì chúng nó có phạm một tội trọng, một sự sỉ nhục trong Y-sơ-ra-ên. Nầy, hết thấy dân Y-sơ-ra-ên có mặt đây; anh em hãy bàn luận nhau và liệu định phải làm thế nào đây. Cả dân sự đứng dậy như một người mà rằng: Chẳng ai trong chúng ta sẽ trở lại trại mình; không ai rút về nhà mình. Bấy giờ, nầy là điều chúng ta phải xử cho Ghi-bê-a: Chúng ta sẽ đi lên đánh thành đó theo thứ tự của thăm nhất định. Trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, chúng ta phải lấy mười người trong một trăm, trăm người trong một ngàn, ngàn người trong một muôn. Chúng ta sẽ đi tìm lương thực cho dân sự; rồi khi trở về, người ta phải xử Ghi-bê-a của Bê-ni-min, tùy theo sự sỉ nhục mà thành ấy đã phạm nơi Y-sơ-ra-ên. Ấy vậy, hết thấy người Y-sơ-ra-ên nhóm nhau hăm đánh thành đó, hiệp lại như chỉ một người. Các chi phái Y-sơ-ra-ên sai sứ giả đến cùng chi phái Bê-ni-min mà nói rằng: Tội ác đã phạm tại trong các ngươi là gì? Bấy giờ, hãy nộp cho chúng ta những người gian tà của Ghi-bê-a, để chúng ta xử tử chúng nó, và diệt điều ác khỏi giữa Y-sơ-ra-ên. Nhưng người Bê-ni-min không khứng nghe tiếng của anh em mình, là dân Y-sơ-ra-ên, bèn ra khỏi thành họ, và nhóm hiệp tại Ghi-bê-a đặng giao chiến cùng dân Y-sơ-ra-ên. Trong ngày đó, người ta tu bộ người Bê-ni-min từ các thành mà đến; số là hai vạn sáu ngàn người nam, đều có tài cầm gươm, không kể dân Ghi-bê-a, được số bảy trăm người tinh-binh. Trong cả dân sự ấy có bảy trăm người tinh-binh thuận tay tả. Hết thấy những kẻ đó có tài dùng tránh ném đá trúng một sợi tóc, mà chẳng hề sai trật. Người ta cũng tu bộ những người nam Y-sơ-ra-ên, không kể người Bê-ni-min, thì số được bốn mươi vạn người, có tài cầm gươm, thấy đều là chiến sĩ. Vậy, dân Y-sơ-ra-ên đi lên Ghi-bê-a và cầu vấn Đức Chúa Trời như vậy: Ai trong chúng tôi phải lên trước đặng giao chiến cùng người Bê-ni-min? Đức Giê-hô-va đáp: Giu-đa sẽ đi lên trước. Vừa sáng ngày, dân Y-sơ-ra-ên kéo đi và đóng trại gần Ghi-bê-a. Người Y-sơ-ra-ên ra đánh người Bê-ni-min, dàn trận cùng chúng tại trước Ghi-bê-a. Người Bê-ni-min bèn ra khỏi Ghi-bê-a, và trong ngày đó, giết hai vạn hai ngàn người Y-sơ-ra-ên, nằm chặt đất. Dân Y-sơ-ra-ên lại phấn chí, dàn trận mới tại chỗ mình đã dàn ngày thứ nhất. Dân Y-sơ-ra-ên đi lên khóc trước mặt Đức Giê-hô-va cho đến chiều tối, cầu vấn Đức Giê-hô-va mà rằng: Tôi phải giao chiến lại cùng người Bê-ni-min, là anh em của tôi, chẳng? Đức Giê-hô-va đáp: Hãy lên đánh nó! Ngày thứ nhì người Y-sơ-ra-ên kéo tới đánh người Bê-ni-min. Người Bê-ni-min cũng ra Ghi-bê-a nội ngày đó, đánh dân Y-sơ-ra-ên, lại giết nằm rải dưới đất một

vạn tám ngàn người của dân ấy, thấy đều có tài cầm gươm. Bấy giờ, hết thấy người Y-sơ-ra-ên và cả dân sự đều đi lên Bê-tên, khóc và đứng tại đó trước mặt Đức Giê-hô-va, cử ăn trong ngày ấy cho đến chiều tối, rồi dâng của lễ thiêu và của lễ thù ân tại trước mặt Đức Giê-hô-va. Chữ cử ăn chép trong câu 26 trên đó cũng là chữ **kiêng ăn** (קָרַב-tsuwm, số 6684 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *kiêng ăn, nhịn ăn*)

Tại sao dân Y-sơ-ra-ên đã đánh giết lẫn nhau chỉ vì hành động của một kẻ ngu dại kia vậy, câu trả lời đó là: **Đang lúc đó, không có vua trong Y-sơ-ra-ên; ai nấy làm theo ý mình lấy làm phải.** (Các quan xét 21:25)

Lần thứ hai dân Y-sơ-ra-ên kiêng ăn (cử ăn) đó là họ buồn phiền vì có Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-va đã không ở với họ và khi dân Phi-li-tin vây hãm họ khiến họ sợ hãi và nhận biết tội lỗi bởi sự quở trách của tiên tri Sa-mu-ên.

1 Sa-mu-ên 7:1-17: Người Ki-ri-át -Giê-a-rim đến thỉnh hòm của Đức Giê-hô-va, đem vào nhà A-bi-na-đáp, ở trên gò nổng, rồi biệt riêng ra Ê-lê-a-sa, con trai người, đặt coi giữ hòm của Đức Giê-hô-va. Hòm của Đức Giê-hô-va để tại Ki-ri-át-Giê-a-rim lâu ngày, đến đổi trải qua hai mươi năm, cả nhà Y-sơ-ra-ên đều than nhớ Đức Giê-hô-va; Bấy giờ, Sa-mu-ên nói cùng cả nhà Y-sơ-ra-ên rằng: Nếu các người thật hết lòng trở lại cùng Đức Giê-hô-va, thì khá cất khỏi giữa các người những thần lạ và tượng Át-tạt-tê, hết lòng theo Đức Giê-hô-va, chỉ phục sự một mình Ngài mà thôi. Ngài ắt sẽ giải cứu các người khỏi tay dân Phi-li-tin. Dân Y-sơ-ra-ên bèn dẹp những hình tượng của Ba-anh và của Át-tạt-tê, rồi phục sự một mình Đức Giê-hô-va mà thôi. Đoạn, Sa-mu-ên nói: Hãy nhóm hiệp cả Y-sơ-ra-ên tại Mích-ba, ta sẽ cầu Đức Giê-hô-va giùm cho các người. Chúng hội hiệp tại Mích-ba, mức nước và đổ ra trước mặt Đức Giê-hô-va. Trong ngày đó chúng cử ăn, mà rằng: Chúng tôi có phạm tội cùng Đức Giê-hô-va. Sa-mu-ên đoán xét dân Y-sơ-ra-ên tại Mích-ba. Khi dân Phi-li-tin đã hay rằng dân Y-sơ-ra-ên hội hiệp tại Mích-ba, thì các quan trưởng của chúng nó lên đánh Y-sơ-ra-ên. Nghe tin này, dân Y-sơ-ra-ên run sợ trước mặt dân Phi-li-tin, nói cùng Sa-mu-ên rằng: Xin chớ vì chúng tôi mà ngừng kêu cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, để Ngài giải cứu chúng tôi khỏi tay dân Phi-li-tin. Sa-mu-ên bắt một con chiên con còn bú, dâng nó làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va. Đoạn, người vì Y-sơ-ra-ên cầu khẩn Đức Giê-hô-va; Đức Giê-hô-va bèn nhậm lời. Trong lúc Sa-mu-ên dâng của lễ thiêu, dân Phi-li-tin đến gần đóng giao chiến cùng Y-sơ-ra-ên. Nhưng trong ngày đó Đức Giê-hô-va khiến sấm sét nổ vang trên dân Phi-li-tin, làm cho thua vỡ chạy, và chúng nó bị đánh bại trước mặt Y-sơ-ra-ên. Dân Y-sơ-ra-ên từ Mích-ba ra, đuổi theo dân Phi-li-tin, và đánh chúng nó cho đến dưới Bết-cạt. Bấy giờ, Sa-mu-ên lấy một hòn đá dựng lên giữa khoảng Mích-ba và Sen, đặt tên là Ê-bên-Ê-xe. Vì người nói rằng: Đức Giê-hô-va đã cứu giúp chúng tôi đến bây giờ. Dân Phi-li-tin bị bắt phục; chẳng còn xâm lấn địa phận của Y-sơ-ra-ên nữa. Trọn đời Sa-mu-ên, tay của Đức Giê-hô-va nhận trên dân Phi-li-tin. Các thành mà dân Phi-li-tin đã chiếm lấy của Y-sơ-ra-ên, từ Éc-rôn đến Gát, đều được trả lại cho Y-sơ-ra-ên; và Y-sơ-ra-ên giải thoát địa hạt các thành ấy khỏi tay dân Phi-li-tin. Bèn có sự hòa bình giữa Y-sơ-ra-ên và dân A-mô-rít. Sa-mu-ên làm quan xét cho Y-sơ-ra-ên trọn đời mình. Mỗi năm người tuần hành khắp Bê-tên, Ghinh-ganh, và Mích-ba, mà đoán xét dân sự trong các thành ấy. Đoạn, người trở về Ra-ma, là nơi có nhà người. Ở Ra-ma người cũng đoán xét Y-sơ-ra-ên, và lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va tại đó.

Lần thứ ba dân Y-sơ-ra-ên kiêng ăn đó là khi dân Y-sơ-ra-ên thua trận và vua Sau-lơ cùng ba con trai của người bị người Phi-li-tin giết trên đồi Ghinh-bô-a

1 Sa-mu-ên 31:1-13: Bấy giờ dân Phi-li-tin giao chiến cùng Y-sơ-ra-ên; người Y-sơ-ra-ên chạy trốn trước mặt dân Phi-li-tin, và nhiều người trong bọn bị vấp chết, ngã xuống trên núi Ghinh-bô-a. Dân Phi-li-tin hăng rượt theo Sau-lơ cùng con trai người, giết Giô-na-than, A-bi-na-đáp, và Manh-ki-sua, là các con trai của Sau-lơ. Thế trận dữ dội cho Sau-lơ; những lính cầm cung bắn trúng người, làm cho trọng thương. Sau-lơ nói cùng kẻ vác binh khí mình rằng: Hãy rút gươm người, đâm ta đi, kéo những kẻ không chịu cắt bì kia đến đâm ta và sủi nhục ta chẳng. Nhưng kẻ vác binh khí người không dám làm, vì sợ hãi lắm. Sau-lơ bèn lấy gươm và sấn mình trên mũi gươm mình mà chết với người. Như vậy, trong ngày đó, Sau-lơ, ba con trai người, kẻ vác binh khí người, và hết thấy kẻ theo người đều chết chung nhau. Những

người Y-sơ-ra-ên ở bên kia trũng và bên kia sông Giô-đanh, thấy đạo binh Y-sơ-ra-ên chạy trốn, Sau-lơ và ba con trai người đã chết, thì bỏ các thành mình mà trốn đi; nên nổi dân Phi-li-tin đến ở đó. Ngày sau, dân Phi-li-tin đến lục soát những kẻ chết, thấy Sau-lơ và ba con trai người nằm rải trên núi Ghinh-bô-a. Chúng cắt đầu Sau-lơ, lột lấy binh khí người, và sai báo tin tốt nầy cho khắp xứ dân Phi-li-tin, trong các đền thờ của thần tượng họ và trong cả dân sự. Chúng để binh khí của Sau-lơ tại trong đền thờ Át-tạt-tê, và treo xác người vào tường thành Bết-san. Nhưng khi dân sự Gia-be ở Ga-la-át hay điều dân Phi-li-tin đã làm cho Sau-lơ, thì những người đồng sĩ trong bọn đứng dậy, đi trọn đêm, gỡ lấy xác của Sau-lơ và của con trai người khỏi tường thành Bết-san; rồi họ trở về Gia-be, thiêu đốt các cây tại đó, lấy cốt của họ mà chôn dưới cây liễu xử tử, ở gần Gia-be, và kiêng ăn trong bảy ngày.

Chữ kiêng ăn chép trong câu 13 trên đó là chữ 𐤊𐤍-tsuwm, số 6684 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *kiêng ăn, nhịn ăn*; như đã chép trong Các quan xét 20:26 và trong 1 Sa-mu-ên 7:6.

Sự kiêng cử ăn đó đã mặc nhiên bị người ta lạm dụng và tin rằng công việc đó như một của tế lễ dâng lên cho Đức Chúa Trời vì cố sự phiền muộn bởi tội lỗi người ta đã phạm và mong rằng sự kiêng ăn của họ sẽ khiến Đức Giê-hô-Va tha thứ tội lỗi họ và chính vua Đa-vít cũng đã bị tư tưởng này cai trị khi người nhận biết tội lỗi mình đã phạm ở trước mặt Đức Chúa Trời, nhưng Đức Giê-hô-Va không chấp nhận những sự kiêng ăn của vua.

2 Sa-mu-ên 12:1-23: Đức Giê-hô-va sai Na-than đến cùng Đa-vít. Vậy, Na-than đến cùng người mà rằng: Trong một thành kia có hai người, người nầy giàu, còn người kia nghèo. Người giàu có chiên bò rất nhiều; nhưng người nghèo, nếu chẳng kể một con chiên cái nhỏ mà người đã mua, thì chẳng có gì hết. Người nuôi nó; nó cùng lớn lên với con cái người tại nhà người, ăn đồ người ăn, uống đồ người uống, và ngủ trên lòng người; nó như một con gái của người vậy. Vả, có người khách đến người giàu; người giàu tiếc không muốn dùng đến chiên bò của mình để dọn một bữa ăn cho người khách đã đến, bèn bắt con chiên con của người nghèo và dọn cho kẻ khách đã đến thăm mình. Đa-vít bèn nổi giận lắm cùng người ấy, và nói cùng Na-than rằng: Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống mà thề, người đã phạm điều ấy thật đáng chết! Hắn phải thường bốn lần giá chiên con không có lòng thương xót. Bấy giờ, Na-than nói cùng Đa-vít rằng: Vua là người đó! Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán như vậy: Ta đã xúc dầu lập người làm vua Y-sơ-ra-ên, ta đã giải cứu người khỏi tay Sau-lơ. Ta cũng ban cho người nhà của chủ người, trao vào tay người các vợ của chủ người, lập người làm vua của nhà Y-sơ-ra-ên và Giu-đa, và nếu điều đó không đủ, ắt ta sẽ thêm cho ơn khác nữa. Cớ sao người đã khinh bỉ lời của Đức Giê-hô-va, mà làm điều không đẹp lòng Ngài? Người đã dùng gươm giết U-ri, người Hê-tít, lấy vợ nó làm vợ người, còn nó thì người đã giết bởi gươm của dân Am-môn. Nên bây giờ, gươm chẳng hề thôi hủy hoại nhà người, bởi vì người đã khinh ta, cướp vợ U-ri, người Hê-tít, đặt nàng làm vợ người. Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta sẽ khiến từ nhà người nổi lên những tai họa giáng trên người; ta sẽ bắt các vợ người tại trước mắt người trao cho một người lân cận người, nó sẽ làm nhục chúng nó tại nơi bạch nhật. Vì người đã làm sự kia cách kín nhiệm, nhưng ta sẽ làm việc nầy trước mặt cả Y-sơ-ra-ên và tại nơi bạch nhật. Đa-vít bèn nói cùng Na-than rằng: Ta đã phạm tội cùng Đức Giê-hô-va. Na-than đáp cùng Đa-vít rằng: Đức Giê-hô-va cũng đã xóa tội vua; vua không chết đâu. Nhưng vì việc nầy vua đã gây dịp cho những kẻ thù nghịch Đức Giê-hô-va nói phạm đến Ngài, nên con trai đã sanh cho người hẳn sẽ chết. Đoạn, Na-than trở về nhà mình. Đức Giê-hô-va bèn đánh đứa trẻ mà vợ của U-ri đã sanh cho Đa-vít, và nó bị đau nặng lắm. Đa-vít vì con cầu khẩn Đức Chúa Trời và kiêng ăn; đoạn, người trở vào nhà, trọn đêm nằm dưới đất. Các trưởng lão trong nhà chỗi dậy đứng chung quanh người để đỡ người lên khỏi đất; nhưng người không khứng, và chẳng ăn với họ. Ngày thứ bảy đứa trẻ chết. Các tôi tớ của Đa-vít ngại cho người biết đứa trẻ đã chết; vì họ nói rằng: Lúc đứa trẻ còn sống, chúng tôi có khuyên giải vua, vua không khứng nghe chúng tôi; vậy làm sao chúng tôi lại dám nói cùng vua rằng đứa trẻ đã chết? Có lẽ vua rủi ro! Nhưng Đa-vít thấy những tôi tớ nó nhỏ nhỏ, hiểu rằng đứa trẻ đã chết, nên hỏi rằng: Có phải đứa trẻ đã chết chăng? Họ thưa: Phải, đã chết rồi. Bấy giờ, Đa-vít chờ dậy khỏi đất, tắm mình, xúc dầu thơm, và thay quần áo; rồi người đi vào đền của Đức Giê-hô-va và thờ lạy. Đoạn, người trở về cung, truyền dọn vật thực cho mình, và người ăn. Các tôi tớ hỏi người rằng: Vua làm chi vậy? Khi đứa trẻ nầy còn sống, vua kiêng ăn và khóc vì nó; và bây giờ, nó đã chết vua chờ dậy và ăn! Vua đáp: Khi đứa trẻ còn sống, ta

kiêng ăn và khóc lóc, vì ta nghĩ rằng: Nào ai biết; có lẽ Đức Giê-hô-va sẽ thương xót ta, và cho đứa trẻ được sống chẳng. Nhưng bây giờ nó đã chết, ta kiêng ăn làm chi? Ta có thể làm cho nó trở lại ư? Ta sẽ đi đến nó nhưng nó không trở lại cùng ta.

Tự vua Đa-vít cũng không có được một nền tảng nào về việc kiêng cử ăn bởi cố tội lỗi mình, mặc dù người đã được tiên tri Na-than cậy Danh của Đức Giê-hô-Va mà phán rằng: **Nhưng vì việc nầy vua đã gây dịp cho những kẻ thù nghịch Đức Giê-hô-va nói phạm đến Ngài, nên con trai đã sanh cho người hẳn sẽ chết.** Vua Đa-vít vẫn kiêng ăn với hy vọng rằng: Nào ai biết; có lẽ Đức Giê-hô-va sẽ thương xót ta, và cho đứa trẻ được sống chẳng.

Loài người chúng ta không được phép làm bất cứ một công việc gì để gây sức ép buộc Đức Chúa Trời phải chấp nhận công việc đó như một của tế lễ để Ngài sẽ làm điều này hay điều kia cho họ, vì công việc đó là một sự ác ở trước mắt Đức Chúa Trời. Ngay cả việc dâng của tế lễ theo luật pháp do Đức Giê-hô-Va chỉ định cũng không phải là Đức Giê-hô-Va ưa thích các của lễ đó, nhưng Đức Giê-hô-Va đã đặt ra các luật lệ đó để thử lòng dân sự của Ngài xem họ có thành thật tôn kính Ngài hay chẳng và công việc đó cũng là một sự nhắc nhở dân sự của Đức Chúa Trời nhận biết trách nhiệm của họ là phải thờ phượng và hầu việc Đức Chúa Trời vậy.

Ê-sai 1:1-20: Về đời Ô-xia, Giô-tham, A-cha và Ê-xê-chia, là các vua nước Giu-đa, thì Ê-sai, con trai A-mốt, có sự hiện thấy về nước Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem. Hỡi các tầng trời, hãy nghe; hỡi đất, hãy lắng tai; vì Đức Giê-hô-va có phán rằng: Ta đã nuôi nấng con cái, trưởng dưỡng chúng nó, song chúng nó dấy loạn nghịch cùng ta. Bỏ biết chủ mình, lừa biết máng của chủ; song Y-sơ-ra-ên chẳng hiểu biết, dân ta chẳng suy nghĩ. Ôi! nước mắc tội, dân mang lỗi nặng nề, tông giống độc dữ, con cái làm bậy bạ kia! Chúng nó đã lìa bỏ Đức Giê-hô-va, khinh lờn Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, đã trở nên xa lạ và lui đi. Các người sao còn cứ bợn nghịch, để lại bị đánh nữa? Đầu đều đau đớn cả, lòng đều mòn mỏi cả. Từ bàn chân cho đến đỉnh đầu, chẳng có chỗ nào lành: rất những vết thương, vết sưng cùng lẫn mồi, chưa rịt, chưa quấn, cũng chưa bôi dầu cho êm. Xứ các người là nơi hoang vu, thành các người bị lửa thiêu hủy; dân ngoại nuốt đất đai các người trước mặt các người, hoang vu như bị dân ngoại phá tán. Con cái Si-ôn bị bỏ lại như lều vườn nho, như chòi ruộng dưa, như thành bị vây. Vì bằng Đức Giê-hô-va vạ quân chẳng để chúng ta còn sót lại chút đỉnh, thì chúng ta sẽ giống thành Sô-dôm và như thành Gô-mô-rơ vậy! Hỡi các quan trưởng Sô-dôm, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Hỡi dân Gô-mô-rơ, hãy để tai vào luật pháp của Đức Chúa Trời chúng ta! Đức Giê-hô-va phán: Muôn vàn của lễ các người nào có can hệ gì đến ta? Ta đã chán chê của lễ thiêu bằng chiên đực và mỡ của bò con mập. Ta chẳng đẹp lòng về huyết của bò đực, chiên con và dê đực đâu. Khi các người đến châu trước mặt ta, ai khiến các người giày đạp hành lang ta? Thôi, đừng dâng của lễ chay vô ích cho ta nữa! Ta ghém ghét mùi hương, ngày trăng mới, ngày sa-bát cùng sự rao nhóm hội; ta chẳng khứng chịu tội ác hội hiệp nơi lễ trọng thể. Thật, lòng ta ghét những ngày trăng mới và kỳ lễ các người, là nặng nề cho ta, ta lấy làm mệt mà gánh lấy. Vậy nên, khi các người gơ tay, thì ta che mắt khỏi các người. Khi các người cầu nguyện rướm rà, ta chẳng thêm nghe. Tay các người đầy những máu. Hãy rửa đi, hãy làm cho sạch! Hãy tránh những việc ác khỏi trước mắt ta. Đừng làm dữ nữa. Hãy học làm lành, tìm kiếm sự công bình; hãy đỡ đỡ kẻ bị hà hiếp, làm công bình cho kẻ mồ côi, bênh vực lẽ của người góa bụa. Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ hãy đến, cho chúng ta biện luận cùng nhau. Dầu tội các người như hồng điều, sẽ trở nên trắng như tuyết; dầu đỏ như son, sẽ trở nên trắng như lông chiên. Nếu các người sẵn lòng vâng lời, sẽ ăn được sản vật tốt nhất của đất. Nhược bằng các người chẳng khứng và bợn nghịch, sẽ bị nuốt bởi gươm; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán.

Sự kiêng ăn hay cử ăn sẽ không được tính như một lễ chuộc tội, dù người ta có quyền tự hành phạt xác thịt mình vì cố tội lỗi, nhưng chính sự ăn năn, xưng ra các tội lỗi mà người ta đã phạm cùng với sự hết lòng trở lại với Đức Chúa Trời, tức là sự vâng phục và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, sẽ khiến cho người ta nhận được sự tha thứ của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời tha thứ tội lỗi của người ta không phải vì cố người ta đã thi hành thủ tục của sự ăn năn, nhưng chính sự thật lòng ăn năn, thống hối của kẻ phạm tội đó mà Đức Chúa Trời thương xót người và tha thứ tội lỗi của người ấy.

Thi-Thiên 51:1-19: Đức Chúa Trời ôi! xin hãy thương xót tôi tùy lòng nhân từ của Chúa; Xin hãy xóa các sự vi phạm tôi theo sự nhân từ rất lớn của Chúa. Xin hãy rửa tôi cho sạch hết tội gian ác, và làm tôi được thanh khiết về tội lỗi tôi. Vì tôi nhận biết các sự vi phạm tôi, tội lỗi tôi hằng ở trước

mặt tôi. Tôi đã phạm tội cùng Chúa, chỉ cùng một mình Chúa thôi, và làm điều ác trước mặt Chúa; Hầu cho Chúa được xưng công bình khi Chúa phán, và được thanh sạch khi Chúa xét đoán. Kìa, tôi sanh ra trong sự gian ác, mẹ tôi đã hoài thai tôi trong tội lỗi. Nay, Chúa muốn sự chân thật nơi bề trong; Chúa sẽ làm cho tôi được biết sự khôn ngoan trong nơi bí mật của lòng tôi. Xin hãy lấy chùi kính giới tẩy sạch tội lỗi tôi, thì tôi sẽ được tinh sạch; Cầu Chúa hãy rửa tôi, thì tôi sẽ nên trắng hơn tuyết, hãy cho tôi nghe sự vui vẻ mừng rỡ, để các xương cốt mà Chúa đã bẻ gãy được khoai lạc. Xin Chúa ngoảnh mặt khỏi các tội lỗi tôi, và xóa hết thảy sự gian ác tôi. Đức Chúa Trời ôi! xin hãy dựng nên trong tôi một lòng trong sạch, và làm cho mới lại trong tôi một thần linh ngay thẳng. Xin chớ từ bỏ tôi khỏi trước mặt Chúa, cũng đừng cất khỏi tôi Thánh Linh Chúa. Xin hãy ban lại cho tôi sự vui vẻ về sự cứu rỗi của Chúa, dùng thần linh sẵn lòng mà nâng đỡ tôi. Bấy giờ tôi sẽ dạy đường lối Chúa cho kẻ vi phạm, và kẻ có tội sẽ trở về cùng Chúa. Hỡi Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời về sự cứu rỗi tôi, xin giải tôi khỏi tội làm đổ huyết, thì lưỡi tôi sẽ hát ngợi khen sự công bình của Chúa. Chúa ôi, xin mở miệng tôi, rồi miệng tôi sẽ truyền ra sự ngợi khen Chúa. Vì Chúa không ưa thích của lễ, bằng vậy, tôi chắc đã dâng; Của lễ thiêu cũng không đẹp lòng Chúa: Của lễ đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là tâm thần đau thương: Đức Chúa Trời ôi! lòng đau thương thống hối Chúa không khinh để đâu. Cầu xin Chúa hãy làm lành cho Si-ôn tùy ý tốt Ngài; Hãy xây cất các vách tường của Giê-ru-sa-lem. Bấy giờ Chúa sẽ ưa thích các của lễ công bình, của lễ thiêu, và các con sinh dâng trọn; Bấy giờ người ta sẽ dâng bò đực trên bàn thờ của Chúa.

Mặc dù trong luật pháp của Đức Chúa Trời không hề nói tới sự kiêng ăn hay cử ăn, nhưng dân Y-sơ-ra-ên cứ bắt chước nhau và trở thành luật bất thành văn trong dân chúng và lập ra sự kiêng ăn mà người ta phải làm như làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời vậy, nhưng chúng ta hãy xem Đức Chúa Trời phán gì về điều này.

Ê-sai 58:1-14: **Hãy kêu to lên, đừng dứt; hãy cất tiếng lên như cái loa; rao báo tội lỗi dân ta cho nó, và rao báo sự gian ác nhà Gia-cốp cho nhà ấy! Ngày ngày họ tìm kiếm ta và muốn biết đường lối ta; như dân đã theo sự công bình và chưa từng bỏ luật pháp của Đức Chúa Trời mình! Họ cầu hỏi ta sự đoán xét công bình; và vui lòng gần gũi Đức Chúa Trời, mà rằng: Sao chúng tôi kiêng ăn mà Chúa chẳng đoái xem? sao chúng tôi chịu dần lòng mà Chúa chẳng biết đến? Nay, trong ngày các người kiêng ăn, cũng cứ tìm sự đẹp ý mình, và làm khổ cho kẻ làm thuê. Thật, các người kiêng ăn để tìm sự cãi cọ tranh cạnh, đến nổi nắm tay đánh nhau cộc cằn; các người kiêng ăn trong ngày như vậy, thì tiếng các người chẳng được nghe thấu nơi cao. Đó há phải là sự kiêng ăn mà ta chọn lựa, há phải là ngày người ta dần lòng mình đâu? Cúi đầu như cây sậy, nằm trên bao gai và trên tro, đó há phải điều người gọi là kiêng ăn, là ngày đẹp lòng Đức Giê-hô-va sao? Sự kiêng ăn mà ta chọn lựa, há chẳng phải là bỏ những xiềng hung ác, mở những trói của ách, thả cho kẻ bị ức hiếp được tự do, bẻ gãy mọi ách, hay sao? Há chẳng phải là chia bánh cho kẻ đói, đem những kẻ nghèo khổ đã bị đuổi đi về nhà mình, khi thấy kẻ trần truồng thì mặc cho, và chớ hề trở trối những kẻ cốt nhục mình, hay sao? Bấy giờ sự sáng người sẽ hừng lên như sự sáng ban mai, người sẽ được chữa lành lập tức; sự công bình người đi trước mặt người, sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va sẽ gìn giữ sau người. Bấy giờ người cầu, Đức Giê-hô-va sẽ ứng; người kêu, Ngài sẽ phán rằng: Có ta đây! Nếu người cất-bỏ cái ách khỏi giữa người, không chỉ tay và không nói bậy; nếu người mở lòng cho kẻ đói, và làm no kẻ khốn khổ, thì sự sáng người sẽ sáng ra trong tối tăm, và sự tối tăm người sẽ như ban trưa. Đức Giê-hô-va sẽ cứ dắt đưa người; làm cho người no lòng giữa nơi khô hạn lớn; làm cho cứng mạnh các xương người, người sẽ như vườn năng tươi, như nước suối chẳng hề khô vậy. Những kẻ ra từ người sẽ dựng lại nơi đổ nát ngày xưa; người sẽ lập lại các nền của nhiều đời trước. Người ta sẽ xưng người là Kẻ tu bổ sự hư hoại, và là Kẻ sửa đường lại cho người ở. Nếu người ngừa giữ chân mình trong ngày Sa-bát, không làm vừa ý mình trong ngày thánh của ta; nếu người xưng ngày Sa-bát là ngày vui thích, coi ngày thánh của Đức Giê-hô-va là đáng kính; nếu người tôn trọng ngày đó, không đi đường riêng mình, không theo ý riêng mình, và không nói lời riêng mình, bấy giờ người sẽ lấy Đức Giê-hô-va làm vui thích, ta sẽ làm cho người cỡi lên các nơi cao trên đất, và lấy sản nghiệp của Gia-cốp, tổ phụ người, mà nuôi người; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán vậy.**

Chữ **chọn lựa** được chép trong Ê-sai 58:6 trên đó là chữ **בַּחַר** - **bachar**, số 0977 của tiếng Hê-bơ-rơ, có

nghĩa là: **Có thể chấp nhận được;**

Đức Giê-hô-va không đưa ra yêu cầu người ta phải làm sự kiêng ăn, nhưng nếu như người ta làm sự kiêng ăn và ý tưởng của người ta làm sự kiêng ăn đó với một mục đích nào thì Đức Chúa Trời sẽ nhìn vào động cơ, mục đích mà người ta làm điều đó và nếu mục đích của sự người ta kiêng ăn đó là có thể chấp nhận được, như một sự hạ mình trong sự cầu thay, một sự đại diện cho kẻ phạm tội tự trừng phạt mình trong sự ăn năn tội lỗi mình ở trước mắt Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ coi điều đó là chấp nhận được, chứ Đức Chúa Trời không bắt người ta phải làm sự kiêng ăn, không phải Đức Chúa Trời chọn sự kiêng ăn làm một điều kiện bắt kẻ phạm tội phải làm như vậy, vì sự ăn uống liên quan tới sự sống của thân thể người ta mà Đức Chúa Trời là Đấng nhân từ.

Dân Y-sơ-ra-ên đã giữ lời truyền khẩu mà bắt chước nhau làm sự kiêng ăn và Đức Chúa Jê-sus cũng đã quả trách người ta về việc giữ lời truyền khẩu mà bỏ qua Lời của Đức Chúa Trời.

Mác 7:1-13: Bấy giờ các người Pha-ri-si và mấy thầy thông giáo từ thành Giê-ru-sa-lem đến, nhóm lại cùng Đức Chúa Jê-sus, thấy một vài môn đồ Ngài dùng tay chưa tinh sạch mà ăn, nghĩa là không rửa tay. Vả, người Pha-ri-si và người Giu-đa thường giữ lời truyền khẩu của người xưa, nếu không rửa tay cẩn thận thì không ăn; khi họ ở chợ về, nếu không rửa cũng không ăn. Họ lại còn theo lời truyền khẩu mà giữ nhiều sự khác nữa, như rửa chén và bình bằng đất hoặc bằng đồng. Vậy, các người Pha-ri-si và các thầy thông giáo hỏi Ngài rằng: Sao môn đồ thầy không giữ lời truyền khẩu của người xưa, dùng tay chưa tinh sạch mà ăn như vậy? Ngài đáp rằng: Hỡi kẻ giả hình, Ê-sai đã nói tiên tri về việc các ngươi phải lẩm, như có chép rằng: Dân này lấy môi miếng tôn kính ta; Nhưng lòng chúng nó xa ta lắm. Sự chúng nó thờ lạy ta là vô ích, Vì chúng nó dạy theo những điều răn mà chỉ bởi người ta đặt ra. Các ngươi bỏ điều răn của Đức Chúa Trời, mà giữ lời truyền khẩu của loài người! Ngài cũng phán cùng họ rằng: Các ngươi bỏ hẳn điều răn của Đức Chúa Trời, đặng giữ theo lời truyền khẩu của mình. Vì Môi-se có nói: Hãy tôn kính cha mẹ ngươi; lại nói: Ai rửa sả cha mẹ, thì phải bị giết. Nhưng các ngươi nói rằng: Nếu ai nói với cha hay mẹ mình rằng: Mọi điều tôi sẽ giúp cha mẹ được, thì đã là co-ban (nghĩa là sự dâng cho Đức Chúa Trời), vậy người ấy không được phép giúp cha mẹ mình sự gì nữa; dường ấy, các ngươi lấy lời truyền khẩu mình lập ra mà bỏ mất Lời Đức Chúa Trời. Các ngươi còn làm nhiều việc khác nữa giống như vậy.

Các môn đồ của Giảng báp-tít đến hỏi Chúa Jê-sus rằng: **Cớ sao chúng tôi và những người Pha-ri-si kiêng ăn, còn môn đồ thầy không kiêng ăn?** Điều này đã chỉ ra cho chúng ta thấy người ta đã quên luật pháp của Đức Chúa Trời nhưng giữ lời truyền khẩu của loài người xác thịt và mặc nhiên coi những sự truyền khẩu đó là luật pháp của Đức Chúa Trời và dùng những sự đó làm nền tảng để xét đoán những người khác vậy.

Vào trong thời kỳ sau rốt này, nhiều nơi người ta cũng đã bị những sự truyền khẩu của người ta để thay thế Lời của Đức Chúa Trời và ngay tại Việt Nam, nhiều người tin Chúa cũng đã bị dẫn dụ bởi những người mang danh chức người hầu việc Chúa rao giảng ra những sự không có trong luật pháp của Đức Chúa Trời và người ta cũng lấy một số điều được chép lại trong Kinh-Thánh mà không cầu hỏi Đức Thánh-Linh để nhận biết ý muốn của Ngài, vì thế cho nên người ta đã tổ chức các buổi kiêng ăn và lạm dụng sự kiêng ăn đó như một sự phô trương, khoe mình và làm khổ cho nhiều người tin Chúa khác cũng phải kiêng ăn như họ vậy.

Nhiều người tin Chúa đã kiêng ăn để được giống như Chúa Jê-sus, vì người ta thấy Kinh-Thánh có chép về việc Chúa Jê-sus kiêng ăn bốn mươi ngày và họ cũng làm theo và bắt những người khác trong Hội-thánh cũng làm theo họ nữa, mà không biết rằng, tất cả mọi sự mà người ta không làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời, làm những công việc mà Đức Chúa Trời không sai bảo đó sẽ bị coi là công việc của sự tà thuật.

1 Sa-mu-ên 15:22-23: Sa-mu-ên nói: Đức Giê-hô-va há đẹp lòng của lễ thiêu và của lễ thù ân bằng sự vâng theo lời phán của Ngài ư? Vả, sự vâng lời tốt hơn của tế lễ; sự nghe theo tốt hơn mỡ chiên đực; sự bội nghịch cũng đáng tội bằng sự tà thuật; sự cố chấp giống như tội trọng cúng lạy hình tượng. Bởi người đã từ bỏ lời của Đức Giê-hô-va, nên Ngài cũng từ bỏ người không cho người làm vua.

Chúng ta hãy xem sự kiêng ăn của Đức Chúa Jê-sus nơi đồng vắng đó mang ý nghĩa như thế nào.

Ma-thi-ơ 3:13-17 > 4:1-11: Khi ấy, Đức Chúa Jê-sus từ xứ Ga-li-lê đến cùng Giảng tại sông Giô-đanh, đặng chịu người làm phép báp-tem. Song Giảng từ chối mà rằng: Chính tôi cần phải chịu Ngài làm phép báp-tem, mà Ngài lại trở đến cùng tôi sao! Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Bây giờ cứ làm đi, vì

chúng ta nên làm cho trọn mọi việc công bình như vậy. Giảng bèn vâng lời Ngài. Vừa khi chịu phép báp-têm rồi, Đức Chúa Jê-sus ra khỏi nước; bỗng chốc các tầng trời mở ra, Ngài thấy Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự xuống như chim bồ câu, đậu trên Ngài. Tức thì có tiếng từ trên trời phán rằng: Nầy là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đàng. Bấy giờ, Đức Thánh Linh đưa Đức Chúa Jê-sus đến nơi đồng vắng, đặt chịu ma quỷ cám dỗ. Ngài đã kiêng ăn bốn mươi ngày bốn mươi đêm rồi, sau thì đói. Quỷ cám dỗ đến gần Ngài, mà nói rằng: Nếu người phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy khiến đá nầy trở nên bánh đi. Đức Chúa Jê-sus đáp: Có lời chép rằng: Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ mọi lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời. Ma quỷ bèn đem Ngài vào nơi thành thánh, đặt Ngài trên nóc đền thờ, và nói rằng: Nếu người phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy gieo mình xuống đi; vì có lời chép rằng: Chúa sẽ truyền các thiên sứ gìn giữ người, thì các Đấng ấy sẽ nâng người trong tay, kéo chân người vấp nhằm đá chẳng. Đức Chúa Jê-sus phán: Cũng có lời chép rằng: Người đừng thử Chúa là Đức Chúa Trời người. Ma quỷ lại đem Ngài lên trên núi rất cao, chỉ cho Ngài các nước thế gian, cùng sự vinh hiển các nước ấy; mà nói rằng: Ví bằng người sắp mình trước mặt ta mà thờ lạy, thì ta sẽ cho người hết thảy mọi sự nầy. Đức Chúa Jê-sus bèn phán cùng nó rằng: Hỡi quỷ Sa-tan, người hãy lui ra! Vì có lời chép rằng: Người phải thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời người, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi. Ma quỷ bèn bỏ đi; liền có thiên sứ đến gần mà hầu việc Ngài.

Lời Chúa chép: Bấy giờ, Đức Thánh Linh đưa Đức Chúa Jê-sus đến nơi đồng vắng, đặt chịu ma quỷ cám dỗ. Đức Chúa Jê-sus đã vào nơi đồng vắng để chịu ma quỷ cám dỗ không phải bởi ý riêng của Ngài, nhưng chính Đức Thánh-Linh đã đem Chúa Jê-sus vào nơi đó để chịu sự thử thách và đó là một nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời đối với hết thảy những người sẽ được Đức Thánh-Linh gọi cho được làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ.

1 Ti-mô-thê 3:6-10: Người mới tin đạo không được làm giám mục, e người tự kiêu mà sa vào án phạt của ma quỷ chẳng. Người giám mục lại phải được người ngoại làm chứng tốt cho, kéo bị sỉ nhục và mắc bẫy ma quỷ. Các chấp sự cũng phải cho nghiêm trọng, không được nói hai lời, không được ghiền rượu, không được tham lợi phi nghĩa, nhưng phải lấy lương tâm thanh sạch giữ lễ mẫu nhiệm của đức tin. Những người đó cũng phải chịu thử thách trước đã, nếu không chỗ trách được thì mới được làm chức chấp sự.

Gia-cơ 1:1-12: Gia-cơ, tôi tớ Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jê-sus Christ, đạt cho mười hai chi phái ở tan lạc, chúc bình an! Hỡi anh em, hãy coi sự thử thách trăm bề thoát đến cho anh em như là điều vui mừng trọn vẹn, vì biết rằng sự thử thách đức tin anh em sanh ra sự nhịn nhục. Nhưng sự nhịn nhục phải làm trọn việc nó, hầu cho chính mình anh em cũng trọn lành toàn vẹn, không thiếu thốn chút nào. Ví bằng trong anh em có kẻ kém khôn ngoan, hãy cầu xin Đức Chúa Trời, là Đấng ban cho mọi người cách rộng rãi, không trách móc ai, thì kẻ ấy sẽ được ban cho. Nhưng phải lấy đức tin mà cầu xin, chớ nghi ngờ; vì kẻ hay nghi ngờ giống như sóng biển, bị gió động và đưa đi đây đi đó. Người như thế chớ nên tưởng mình lãnh được vật chi từ nơi Chúa: ấy là một người phân tâm, phạm làm việc gì đều không định. Anh em nào ở địa vị thấp hèn hãy khoe mình về phần cao trọng mình, kẻ giàu cũng hãy khoe mình về phần đê hèn, vì người sẽ qua đi như hoa cỏ. Mặt trời mọc lên, nắng xằng, cỏ khô, hoa rụng, sắc đẹp tối tàn: kẻ giàu cũng sẽ khô héo như vậy trong những việc mình làm. Phước cho người bị cám dỗ; vì lúc đã chịu nổi sự thử thách rồi, thì sẽ lãnh mào triều thiên của sự sống mà Đức Chúa Trời đã hứa cho kẻ kính mến Ngài.

Chúa Jê-sus đã đến thế gian này để kêu loài người trở lại với Đức Chúa Trời và sự trở lại với Đức Chúa Trời có nghĩa là trở lại để làm con của Đức Chúa Trời, nghĩa là thi hành trách nhiệm làm con của Đức Chúa Trời như A-đam trước khi phạm tội vậy.

Lu-ca 6:23-26: Đoạn, Ngài phán cùng mọi người rằng: Nếu ai muốn theo ta, phải tự bỏ mình đi, mỗi ngày vác thập tự giá mình mà theo ta. Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất, còn ai vì cố ta mất sự sống, thì sẽ cứu. Nếu ai được cả thiên hạ, mà chính mình phải mất hoặc hư đi, thì có ích gì? Vì nếu ai hổ thẹn về ta và lời ta, thì Con người sẽ hổ thẹn về họ, khi Ngài ngự trong sự vinh hiển của mình, của Cha, và của thiên sứ thánh mà đến.

Chúa Jê-sus đã vâng theo mạng lệnh của Đức Chúa Cha để vào nơi đồng vắng chịu thử thách và sự thử thách đó là con người sẽ vâng giữ mạng lệnh của Đức Chúa Trời dù trong sự vâng lời đó, người ta có thể

phải chết phần xác thịt này, thì linh hồn của người đó cũng không chết, bởi vì người ấy đã vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời và để cho ý muốn của Đức Chúa Trời được nên trên chính cuộc đời của người ấy và đó là mục đích mà Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người và Kinh-Thánh đã chép về điều đó.

Thi-Thiên 40:5-8: **Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, và những tư tưởng của Chúa hướng cùng chúng tôi, thật là nhiều, không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, thật lấy làm nhiều quá không đếm được. Chúa không thích đẹp hy sinh hoặc của lễ chay: Chúa đã sở tai tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Bấy giờ tôi nói: Này tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi.**

Đức Chúa Trời không bao giờ muốn loài người do Ngài dựng nên lại phải chết, nên khi Ngài đem loài người ở vào trong cảnh vườn Ê-đen, Đức Chúa Trời đã phán với A-đam rằng: **Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.** (Sáng thế ký 2:16-17)

A-đam đã phạm tội trong khi người không hề bị sự đối đe dọa sự sống mình, còn Chúa Jêsus khi Ngài chịu thử thách nơi đồng vắng, Ngài đã kiêng ăn bốn mươi ngày và sau bốn mươi ngày đó rồi thì Ngài đói, nhưng Chúa Jêsus đã không tự mình kiếm đồ ăn cho xác thịt mình, bởi vì Ngài biết ý muốn của Đức Chúa Cha là thử xem Con một của Ngài có sẵn lòng vâng phục ý muốn của Ngài hay không, vì Đức Chúa Cha đã sẵn sẵn phần thưởng cao quý nhất cho Con một Ngài, nếu như Con đó chấp nhận để cho ý muốn của Ngài được nên trên chính sự sống mình.

Ma quỷ đã chờ cho đến khi Chúa Jêsus đói rồi mới đến cám dỗ Ngài, nhưng Chúa Jêsus đã đặt ý muốn của Đức Chúa Cha lên trên hết, vì Ngài biết Đức Chúa Cha sẽ không thể để Ngài phải chết nếu như Ngài vâng Lời Đức Chúa Cha, nên Chúa Jêsus đã phán với Sa-tan rằng: **Có lời chép rằng: Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ mọi lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời.** Và: **Hỡi quỷ Sa-tan, người hãy lui ra! Vì có lời chép rằng: Người phải thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời người, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi.**

Chúa Jêsus không hề phán rằng những người tin Ngài sẽ phải kiêng ăn như Ngài, nhưng người ta sẽ học và làm theo Ngài trong hoàn cảnh mà Đức Thánh-Linh khiến cho người ấy được thử thách và như Chúa Jêsus đã từng phán với những người tin Ngài sẽ làm những việc lớn hơn (*khi Đức Chúa Cha muốn họ làm*).

Chúa Jêsus phán với các môn đồ của Giảng báp-tít và những người Pha-ri-si rằng: **Trong khi chàng rể còn ở với bạn hữu đến mừng cưới, thì những bạn hữu đó có thể nào buồn rầu được ư? Nhưng đến ngày nào chàng rể sẽ bị đem đi khỏi họ, thì họ mới kiêng ăn.** Đây là một sự mách bảo của Chúa Jêsus cho hết thảy những người nào sẽ tin đến Danh của Ngài và sẽ được gọi làm môn đồ của Ngài, vì Lời Chúa phán luôn là Lễ thật và là Luật Pháp của Thánh-Linh sự sống.

Chúa Jêsus đã phán mạng lệnh này để chỉ ra rằng, chính Ngài là chàng rể và các môn đồ của Chúa Jêsus cũng như những người sẽ tin đến Ngài và theo Ngài đó là những bạn hữu của chàng rể và sự kiêng ăn mà Chúa Jêsus đã phán đây không phải là ý muốn của Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời không muốn người ta phải buồn rầu khi họ đã nhận được giá cứu chuộc cho sự sống mình. Sự kiêng ăn được coi là một sự buồn rầu của người ta vì cố tội lỗi hay là bởi những sự sai lầm hoặc của bản thân người ấy hoặc của ai đó có liên quan đến người ấy khiến người ta phải buồn rầu mà dẫn đến sự kiêng ăn, để tự sửa phạt xác thịt mình vậy.

Chúa Jêsus đã ví Ngài là chàng rể đến thế gian này để cưới vợ cho mình, đó là bóng về việc Con một của Đức Chúa Trời đến thế gian này để cứu chuộc nhân loại và những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ được Đức Thánh-Linh đem vào trong Hội-thánh hữu hình của Ngài và Hội-thánh hữu hình của Đức Chúa Jêsus Christ đó là bóng về vợ mới của Đấng Christ vậy. Sự cưới đó là bóng về sự hiệp lại làm một với Đức Chúa Jêsus Christ và qua Đức Chúa Jêsus Christ mà Hội-thánh được hiệp một với Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời đã từng phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng: **Như người trai tráng cưới người nữ đồng trinh, thì các con trai người cũng sẽ cưới người; chàng rể mới vui mừng vì vợ mới mình, Đức Chúa Trời người cũng vui mừng vì người.** (Ê-sai 62:5) Chữ **cưới** được chép trong câu 5 này đó là chữ **בָּעַל** - ba'al, số 1166 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Cưới, Làm chủ, Sở hữu, Cai trị, Làm chúa;**

Giăng 17:18-23: **Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con**

cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, dạng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con.

Chúa Jêsus cũng đã phán rằng, sẽ có một kỳ người ta sẽ không thấy chàng rể nữa và bấy giờ người ta sẽ kiêng ăn, nhưng sự kiêng ăn đó cũng không phải vì cố người ta buồn rầu nhưng với mục đích khác của chức vụ mà những người được gọi là bạn hữu của chàng rể sẽ nhận được bởi Đức Thánh-Linh.

Mác 2:19-20: Đức Chúa Jêsus phán rằng: **Bạn hữu của chàng rể có kiêng ăn được trong khi chàng rể còn ở cùng mình chẳng? Hễ chàng rể còn ở với họ đến chừng nào, thì họ không thể kiêng ăn được đến chừng nấy. Song tới kỳ chàng rể phải đem đi khỏi họ, trong ngày đó họ sẽ kiêng ăn.**

Sự kiêng ăn lần đầu tiên của những người hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ được chép trong Kinh-Thánh đó là trong sách Công vụ các sứ đồ đoạn 13:1-3: **Trong Hội thánh tại thành An-ti-ốt có mấy người tiên tri và mấy thầy giáo sư, tức là: Ba-na-ba, Si-mê-ôn gọi là Ni-giê, Lu-si-út người Sy-ren, Ma-na-hem là người đồng dưỡng với vua chư hầu Hê-rốt, cùng Sau-lô. Đang khi môn đồ thờ phượng Chúa và kiêng ăn, thì Đức Thánh Linh phán rằng: Hãy để riêng Ba-na-ba và Sau-lô đặt làm công việc ta đã gọi làm. Đã kiêng ăn và cầu nguyện xong, môn đồ bèn đặt tay trên hai người, rồi để cho đi.**

Kinh-Thánh không hề chép mục đích của sự kiêng ăn này, nhưng chúng ta biết Đức Thánh-Linh đã cai trị Hội-thánh của Ngài và như vậy, sự kiêng ăn của Hội-thánh ban đầu được thi hành dưới sự cai trị của Đức Thánh-Linh và chắc chắn sẽ làm theo như Lời của Đức Chúa Trời đã phán rằng: **Sự kiêng ăn mà ta chọn lựa, há chẳng phải là bẻ những xiềng hung ác, mở những trói của ách, thả cho kẻ bị ức hiếp được tự do, bẻ gãy mọi ách, hay sao? Há chẳng phải là chia bánh cho kẻ đói, đem những kẻ nghèo khổ đã bị đuổi đi về nhà mình, khi thấy kẻ trần truồng thì mặc cho, và chớ hề trở trối những kẻ cốt nhục mình, hay sao? (Ê-sai 58:6-7)**

Sự kiêng do Đức Thánh-Linh cai trị chắc chắn sẽ không vượt qua mạng lệnh mà Đức Chúa Trời đã phán và mục đích của sự kiêng ăn mà những người tin Chúa được phép làm, đó là sự kiêng ăn đó phải theo ý muốn của Đức Chúa Trời chứ không phải theo ý riêng của xác thịt người ta, *(ngoài trừ việc kiêng ăn trong sự ăn năn tội lỗi của chính người phạm tội)*, vì hết thảy những người tin Chúa đều là những người hầu việc Chúa, tức là những người đứng bên bàn thờ được Chúa sai khiến mình.

Chúa Jêsus phán tiếp với các môn đồ của Giảng báp-tít rằng: **Không có ai vá miếng nỉ mới vào cái áo cũ; vì nếu làm vậy, miếng nỉ mới sẽ chẳng rách áo cũ, và đàng rách trở nên xấu hơn. Cũng không có ai đổ rượu mới vào bầu da cũ; nếu làm vậy thì bầu nứt, rượu chảy ra, và bầu phải hư; song ai nấy đổ rượu mới vào bầu mới, thì giữ được cả hai bề.**

Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Giảng báp-tít về việc họ phải làm trọn phần công việc mà Đức Chúa Trời đã giao cho và đừng bao giờ áp đặt những sự thuộc về xác thịt vào công việc của Nước Đức Chúa Trời. Chúa Jêsus đã phán với những môn đồ của Giảng báp-tít rằng, Đức Chúa Trời đã phán rằng: **Đức Giê-hô-va phán: Này, những ngày đến, bấy giờ ta sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa. Giao ước này sẽ không theo giao ước mà ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày ta nắm tay dắt ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dầu rằng ta làm chồng chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Này là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta. Chúng nó ai nấy sẽ chẳng dạy kẻ lân cận mình hay là anh em mình, mà rằng: Hãy nhận biết Đức Giê-hô-va! vì chúng nó thấy đều sẽ biết ta, kẻ nhỏ cũng như kẻ lớn. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ tha sự gian ác chúng nó, và chẳng nhớ tội chúng nó nữa. (Giê-rê-mi 31:31-34)**

Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Giảng báp-tít rằng, Giảng báp-tít không phải là Chúa của họ và họ phải đến với Đấng cứu chuộc mình và phải hầu việc Ngài. Theo như Lời Chúa Jêsus đã phán thì nếu những người đó còn theo Giảng báp-tít thì họ sẽ chẳng bao giờ có thể hiểu được Lời của Đức Chúa Trời cùng những sự mầu nhiệm của lễ thật, vì Giảng báp-tít chỉ là người mở đường cho sự đến của Ngài, nhưng Chúa đã tới thì người ta phải theo Chúa chứ không còn theo người mở đường nữa.

Giăng 5:35& 8:12: **Giăng là đuốc đã tắt và sáng, các người bằng lòng vui tạm nơi ánh sáng của**

người. . . Đức Chúa Jêsus lại cất tiếng phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống.

Tâm trí của loài người xác thịt được ví như cái bình cũ vậy và những sự hiểu biết của xác thịt người ta được ví là chiếc áo cũ vậy, không thể sử dụng để hầu việc Đức Chúa Trời trong Giao-ước mới, vì Lời của Đức Chúa Trời đã phán rằng: **Giao ước này sẽ không theo giao ước mà ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày ta nắm tay đất ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dầu rằng ta làm chồng chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy.**

Cũng một lẽ đó, Hội-thánh hữu hình của Đức Chúa Jêsus Christ là tổ chức được gọi là thân thể của Đấng Christ và thân thể đó phải luôn chịu sự cai trị của Đấng Christ, là Đầu của Hội-thánh và Đầu của Hội-thánh chính là Đức Thánh-Linh hay còn được gọi là Thánh-Linh của Đấng Christ.

Hết thấy mọi người tin Chúa đều phải hiểu biết giá trị quan trọng của Luật Pháp văn tự như là công cụ, là con đường để dẫn người tin Chúa đến với Thánh-Linh của Đấng Christ, vì khi nói đến Đấng Christ tức là nói đến Đấng chịu xúc dầu, còn khi nói Đức Chúa Jêsus là nói đến Con đường mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người để dắt loài người trở về với Đức Chúa Trời. Con đường này không trực tiếp đưa người ta về tới thiên đàng nhưng dắt người ta đến với Đức Thánh-Linh và chính Đức Thánh-Linh sẽ giúp cho tâm linh của người tin Chúa (*tức là những người vâng giữ và làm theo luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời*) được tái sinh và được dắt dẫn vào trong các Lễ thật (*tức là Luật Pháp của Thánh-Linh sự sống*) hầu cho tâm linh của người tin Chúa được gọi là con của Đức Chúa Trời.

Giăng 14:6: Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha.

Giăng báp-tít phải có trách nhiệm (và chính Giăng báp-tít đã từng làm công việc này) chỉ cho người ta biết Đức Chúa Jêsus Christ và phải dạy người ta theo Ngài chứ không theo mình nữa. Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ cũng phải thi hành công việc này, nghĩa là Hội-thánh phải dạy cho mọi người tin Chúa biết trực tiếp thông công với Thánh-Linh của Đấng Christ và mọi người trong Hội-thánh phải chịu sự cai trị của Đức Thánh-Linh. Những người giữ chức vụ rao giảng Tin-Lành của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ đại diện Đức Chúa Jêsus Christ để rao giảng Lời của Đức Chúa Trời trong sự xúc dầu của Đức Thánh-Linh và những người tin Chúa trong Hội-thánh phải nhận biết Đức Thánh-Linh cùng phải nhận lãnh sự ban cho Đức Thánh-Linh để nhờ các ơn của Đức Thánh-Linh mà hiểu biết những sự dạy dỗ của Ngài qua chức vụ của những người được Đức Thánh-Linh chỉ định vào chức vụ chăn bầy của Đức Chúa Jêsus Christ.

Những người tin Chúa khi gia nhập Hội-thánh hữu hình của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ chưa hoàn toàn thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ cho tới khi người ấy được nhận lãnh Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ và được nuôi dưỡng bằng chính Lễ thật, tức là sữa thiêng của Đạo.

Rô-ma 8:1-9: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài.

Những người tin Chúa ở trong các Hội-thánh không được cai trị trực tiếp bởi Đức Thánh-Linh sẽ không thể nhận biết được Lễ thật, vì tâm trí của những người trong các Hội-thánh đó vẫn như những chiếc bình cũ vậy, không thể chứa được rượu mới, vì những chiếc bình được nói đây này không phải là những chiếc bình làm bằng đất mà là bằng da của Lạc Đà, được người ta may lại để chứa đựng hoặc rượu, hoặc nước khi di chuyển qua đồng vắng hoặc di chuyển trên cái núi mà không sợ bị va đập. Rượu mới có độ cồn cao sẽ thấm vào bầu da khiến cho da cũ bị bục ra, còn bầu da mới thì chịu đựng được. Cũng một thể đó, tâm trí cũ của

xác thịt sẽ không thể nào hiểu được những sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời, là những sự được giấu kín khỏi xác thịt của loài người, vậy nên những sự giảng dạy của Chúa Jêsus với các môn đồ của Giảng báp-tít cũng như với những người Pha-ri-si đã khiến cho những người ấy không thể hiểu được giá trị thật của Lời Chúa.

Những người mang danh chức là người chăn bầy (*dù tự người ấy cho rằng mình là người chăn bầy, hay người ấy được chính Đức Thánh-Linh chỉ định*) đều phải có trách nhiệm dẫn những người tin Chúa đến với Đức Thánh-Linh để người ấy được Đức Thánh-Linh ấn chứng bằng quyền phép của Ngài, nghĩa là người ấy sẽ Đức Thánh-Linh ban các ơn cho để nhận biết Lời của Đức Chúa Trời và hiểu được ý nghĩa của Lời Chúa, có như vậy người ấy mới có thể noi theo và hiểu được những sự dạy dỗ của Lễ thật trong Hội-thánh và chính mọi người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm này, như Đức Chúa Jêsus đã phán:

Giăng 3:3-8: Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

1 Cô-rinh-tô 2:1-16: Hỡi anh em, về phần tôi, khi tôi đến cùng anh em, chẳng dùng lời cao xa hay là khôn sáng mà rao giảng cho anh em biết chứng cớ của Đức Chúa Trời. Vì tôi đã đoán định rằng ở giữa anh em, tôi chẳng biết sự gì khác ngoài Đức Chúa Jêsus Christ, và Đức Chúa Jêsus Christ bị đóng đinh trên cây thập tự. Chính tôi đã ở giữa anh em, bộ yếu đuối, sợ hãi, run rẩy lắm. Lời nói và sự giảng của tôi chẳng phải bằng bài diễn thuyết khéo léo của sự khôn ngoan, nhưng tại sự tỏ ra Thánh Linh và quyền phép; hầu cho anh em chớ lập đức tin mình trên sự khôn ngoan loài người, bèn là trên quyền phép Đức Chúa Trời. Dầu vậy, chúng tôi giảng sự khôn ngoan cho những kẻ trọn vẹn, song chẳng phải sự khôn ngoan thuộc về đời này, cũng không phải của các người cai quản đời này, là kẻ sẽ bị hư mất. Chúng tôi giảng sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời, là sự mầu nhiệm kín giấu, mà từ trước các đời, Đức Chúa Trời đã định sẵn cho sự vinh hiển chúng ta. Trong những người cai quản đời này chẳng ai từng biết sự đó; bởi chưng, nếu đã biết thì họ chẳng đóng đinh Chúa vinh hiển trên cây thập tự đâu. Song le, như có chép rằng: Ấy là sự mắt chưa thấy, tai chưa nghe, Và lòng người chưa nghĩ đến, nhưng Đức Chúa Trời đã sắm sẵn điều ấy cho những người yêu mến Ngài. Đức Chúa Trời đã dùng Đức Thánh Linh để bày tỏ những sự đó cho chúng ta, vì Đức Thánh Linh dò xét mọi sự, cả đến sự sâu nhiệm của Đức Chúa Trời nữa. Vả, nếu không phải là thần linh trong lòng người, thì ai biết sự trong lòng người? Cũng một lẽ ấy, nếu không phải là Thánh Linh của Đức Chúa Trời, thì chẳng ai biết sự trong Đức Chúa Trời. Về phần chúng ta, chúng ta chẳng nhận lấy thần thể gian, nhưng đã nhận lấy Thánh Linh từ Đức Chúa Trời đến, hầu được hiểu biết những ơn mà chúng ta nhận lãnh bởi Đức Chúa Trời; chúng ta nói về ơn đó, không cậy lời nói mà sự khôn ngoan của loài người đã dạy đâu, song cậy sự khôn ngoan mà Đức Thánh Linh đã dạy, dùng tiếng (*thuộc linh*) thiêng liêng để giải bày sự thiêng liêng (*thuộc linh*). Vả, người có tánh xác thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời; bởi chưng người đó coi sự ấy như là sự đồ dại, và không có thể hiểu được, vì phải xem xét cách thiêng liêng (*thuộc linh*). Nhưng người có tánh thiêng liêng (*thuộc linh*) xử đoán mọi sự, và chính mình không bị ai xử đoán. Vì ai đã biết ý Chúa, đặng dạy dỗ Ngài? Nhưng phần chúng ta, thì có ý của Đấng Christ.

Lời của Đức Chúa Trời là con đường của sự cứu rỗi và cũng là chiếc áo của sự sống vậy và chiếc áo này còn được gọi là bộ áo, đó là áo công bình, áo của sự tôn trọng và vinh hiển, áo của sự không hay hư nát, tức là những sự tỏ ra của Lời Đức Chúa Trời sẽ trang bị cho tâm linh của người tin Chúa những sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời, chứ không phải những sự thuộc về xác thịt như danh vọng hư không của thế gian mà người ta vẫn khoe mình về bằng cấp, học vị, kiến thức của đời.

Ê-sai 52:1-3: Hỡi Si-ôn, hãy thức dậy, thức dậy, mặc lấy sức mạnh người! Hỡi Giê-ru-sa-lem, là thành thánh, hãy mặc lấy áo đẹp! Vì rày về sau kẻ không chịu phép cắt bì và kẻ ô uế sẽ không vào nơi người nữa. Hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy trỗi dậy, dù bụi bặm đi, và ngồi lên; hỡi con gái Si-ôn, là kẻ phu tù, hãy cởi trói nơi cổ người. Vì Đức Giê-hô-va phán như vậy: Các người đã bị bán nhưng không; cũng

sẽ được chuộc lại chẳng bằng tiền bạc.

Ê-xê-chi-ên 44:16-19: Ấy là những kẻ sẽ vào nơi thánh ta, đến gần nơi bàn ta đặt hầu việc ta, và giữ vật ta. Khi chúng nó vào bởi các cửa của hành lang trong, thì sẽ mặc áo bằng gai; chúng nó sẽ không mặc đồ bằng lông chiên trong khi hầu việc nơi các hiên cửa của hành lang trong và nơi nhà. Chúng nó sẽ đội khăn bằng gai trên đầu và mặc quần đùi bằng gai nơi lưng, thứ vải nào hay đồ mồ hôi thì không mặc lấy. Nhưng khi chúng nó đi qua nơi hành lang ngoài, là nơi dân sự đứng, thì phải cởi áo xống hầu việc, để trong các phòng thánh, và mặc áo khác, hầu cho không lấy áo mình làm cho dân sự nên thánh.

Lu-ca 24:36-51: Môn đồ đang nói chuyện như vậy, chính Đức Chúa Jêsus hiện ra giữa đó mà phán rằng: Bình an cho các người! Nhưng môn đồ đều sững sốt rụng rời, tưởng thấy thần. Ngài phán rằng: Sao các người bối rối, và sao trong lòng các người nghi làm vậy? Hãy xem tay chân ta: thật chính ta. Hãy rờ đến ta, và hãy xem; thần thì không có thịt xương, mà các người thấy ta có. Đang phán vậy, Ngài giơ tay và chân ra cho xem. Nhưng vì cố môn đồ vui mừng nên chưa tin chắc, và lấy làm lạ, thì Ngài phán rằng: Ở đây các người có gì ăn không? Môn đồ dâng cho Ngài một miếng cá nướng. Ngài nhận lấy mà ăn trước mặt môn đồ. Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi ta còn ở với các người, ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh. Ngài phán: Có lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn đường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem. Các người làm chứng về mọi việc đó; ta đây sẽ ban cho các người điều Cha ta đã hứa, còn về phần các người, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao. Kế đó, Ngài đem môn đồ đi đến nơi xung quanh làng Bê-tha-ni, giơ tay lên mà ban phước cho. Đang khi ban phước, Ngài lìa môn đồ mà được đem lên trời.

Rô-ma 13:12-14: Đêm đã khuya, ngày gần đến; vậy chúng ta hãy lột bỏ những việc tối tăm mà mặc lấy áo giáp sáng láng. Hãy bước đi cách hăn hoai như giữa ban ngày. Chớ nộp mình vào sự quá độ và say sưa, buông tuồng và bậy bạ, rầy rà và ghen ghét; nhưng hãy mặc lấy Đức Chúa Jêsus Christ, chớ chăm nom về xác thịt mà làm cho phải lòng dục nó.

2 Cô-rinh-tô 5:1-10: Vả, chúng ta biết rằng nếu nhà tạm của chúng ta dưới đất đổ nát, thì chúng ta lại có nhà đời đời tại trên trời, bởi Đức Chúa Trời, không phải bởi tay người làm ra. Vì chúng ta thật than thở trong nhà tạm này, mà hết sức mong được mặc lấy nhà chúng ta từ trên trời, miễn là gặp thấy chúng ta đang mặc áo, không trần truồng. Bởi chưng chúng ta ở trong nhà tạm này, than thở dưới gánh nặng, vì chúng ta không cầu cho bị lột trần, song cầu cho được mặc lại, để sự gì hay chết trong chúng ta bị sự sống nuốt đi. Đấng đã gây dựng chúng ta cho được sự ấy, ấy là Đức Chúa Trời, đã ban của tin của Đức Thánh Linh cho chúng ta. Vậy, chúng ta hằng đầy lòng tin cậy, và biết rằng khi chúng ta đang ở trong thân thể này thì cách xa Chúa vì chúng ta bước đi bởi đức tin, chớ chẳng phải bởi mắt thấy. Vậy tôi nói, chúng ta đầy lòng tin cậy, muốn lìa bỏ thân thể này để ở cùng Chúa thì hơn. Cho nên chúng ta dầu ở trong thân thể này, dầu ra khỏi, cũng làm hết sức để được đẹp lòng Chúa. Bởi vì chúng ta thấy đều phải ứng hầu trước tòa án Đấng Christ, hầu cho mỗi người nhận lãnh tùy theo điều thiện hay điều ác mình đã làm lúc còn trong xác thịt.

Ga-la-ti 3:24-29: Ấy vậy, luật pháp đã như thầy giáo dăng dẫn chúng ta đến Đấng Christ, hầu cho chúng ta bởi đức tin mà được xưng công bình. Song khi đức tin đã đến, chúng ta không còn phục dưới thầy giáo ấy nữa. Vì chưng anh em bởi tin Đức Chúa Jêsus Christ, nên hết thấy đều là con trai của Đức Chúa Trời. Vả, anh em thấy đều chịu phép báp tem trong Đấng Christ, đều mặc lấy Đấng Christ vậy. Tại đây không còn chia ra người Giu-đa hoặc người Gô-réc; không còn người tôi mọi hoặc người tự chủ; không còn đàn ông hoặc đàn bà; vì trong Đức Chúa Jêsus Christ, anh em thấy đều làm một. Lại nếu anh em thuộc về Đấng Christ, thì anh em là dòng dõi của Áp-ra-ham, tức là kẻ kế tự theo lời hứa.

Mặc lấy Đấng Christ nghĩa là người tin Chúa tiếp nhận những sự dạy dỗ, những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, hầu cho người ấy được mặc lại những sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời, là những sự vốn đã được Đức Chúa Trời ban cho A-đam từ lúc ban đầu trong ảnh tượng của Đức Chúa Trời.

Ê-phê-sô 4:17-24: Vậy, nầy là điều tôi nói và điều tôi nhân danh Chúa mà rao ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng mình, bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cõi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời. Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô uế. Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe đạo Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lẽ thật trong Đức Chúa Jêsus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lột người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dỏ dành, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật.

Chúa Jêsus đã phán rằng: Người lành bởi lòng chứa điều thiện mà phát ra điều thiện, kẻ dữ bởi lòng chứa điều ác mà phát ra điều ác; vì do sự đầy dẫy trong lòng mà miệng nói ra. (Lu-ca 6:45)

Cô-lô-se 3:1-10: Vậy nếu anh em được sống lại với Đấng Christ, hãy tìm các sự ở trên trời, là nơi Đấng Christ ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Hãy ham mến các sự ở trên trời, đừng ham mến các sự ở dưới đất; vì anh em đã chết, sự sống mình đã giấu với Đấng Christ trong Đức Chúa Trời. Khi nào Đấng Christ, là sự sống của anh em, sẽ hiện ra, bấy giờ anh em cũng sẽ hiện ra với Ngài trong sự vinh hiển. Vậy hãy làm chết các chi thể của anh em ở nơi hạ giới, tức là tà dâm, ô uế, tình dục, ham muốn xấu xa, tham lam, tham lam chẳng khác gì thờ hình tượng: bởi những sự ấy cơn giận của Đức Chúa Trời giáng trên các con không vâng phục; lúc trước anh em sống trong những nết xấu đó, và ăn ở như vậy. Nhưng bây giờ anh em nên trừ bỏ hết mọi sự đó, tức là sự thanh nộ, buồn giận và hung ác. Đừng nói hành ai, chớ có một lời tục tĩu nào ra từ miệng anh em. Chớ nói dối nhau, vì đã lột bỏ người cũ cùng công việc nó, mà mặc lấy người mới là người đang đổi ra mới theo hình tượng Đấng dựng nên người ấy, đang đạt đến sự hiểu biết đầy trọn.

Chúa Jêsus đã từng phán dạy về chiếc áo mà những người tin Chúa phải có cho sự sống mình, hầu cho được vào dự tiệc cưới của Chiên Con nơi thiên đàng của Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 22:1-14: Đức Chúa Jêsus lại phán ví dụ cùng chúng nữa, rằng: Nước thiên đàng giống như một vua kia làm tiệc cưới cho con mình. Vua sai đầy tớ đi nhắc những người đã được mời đến dự tiệc; nhưng họ không chịu đến. Vua lại sai đầy tớ khác mà dặn rằng: Hãy nói với người được mời như vậy: Nầy, ta đã sửa soạn tiệc rồi; bò và thú béo đã giết xong, mọi việc đã sẵn cả, hãy đến mà dự tiệc cưới. Nhưng họ không đếm xỉa đến, cứ việc đi đường mình; kẻ nầy đi ra ruộng, kẻ kia đi buôn bán; còn những kẻ khác bắt đầy tớ của vua, mắng chửi và giết đi. Vua nổi giận, bèn sai quân lính diệt những kẻ giết người đó, và đốt phá thành của họ. Đoạn, vua phán cùng đầy tớ mình rằng: Tiệc cưới đã dọn xong rồi; song những người được mời không xứng dự tiệc đó. Vậy, các ngươi hãy đi khắp các ngã tư, hễ gặp người nào thì mời cả đến dự tiệc. Đầy tớ đi khắp các đường cái, nhóm lại hết thấy những người họ gặp, bất luận dữ lành, đến nổi trong phòng đầy những người dự tiệc. Vua vào xem khách dự tiệc, chợt thấy một người không mặc áo lễ, thì phán cùng người rằng: Hỡi bạn, sao ngươi vào đây mà không mặc áo lễ? Người đó làm thinh. Vua bèn truyền cho đầy tớ rằng: Hãy trói tay chân nó lại, và quăng ra ngoài nơi tối tăm, là nơi sẽ có khóc lóc và nghiến răng. Bởi vì có nhiều kẻ được gọi, mà ít người được chọn.

Từ trên thiên đàng, Đức Chúa Jêsus Christ qua khải tượng ban cho sứ đồ Giăng mà Ngài gửi thư cho các Hội-thánh của Ngài vào thời kỳ sau rốt này và chiếc áo thánh mà những người tin Chúa cần phải nhận được từ chính Đức Chúa Jêsus Christ ban cho.

Khải huyền 3:14-22: Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Nầy là lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của ngươi; ngươi không lạnh cũng không nóng. Ước gì ngươi lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì ngươi hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên ta sẽ nhả ngươi ra khỏi miệng ta. Vả, ngươi nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song ngươi không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và lỏa lồ. Ta khuyên ngươi hãy mua vàng thử lửa của ta, hầu cho ngươi trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho ngươi được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng ngươi khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt để mở mắt ngươi, hầu cho ngươi thấy được. Phàm những kẻ ta yêu thì ta quở trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Nầy, ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng ta mà mở cửa cho, thì ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với

người, và người với ta. Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ngồi với ta trên ngai ta, như chính ta đã thắng và ngồi với Cha ta trên ngai Ngài. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Trách nhiệm của người tin Chúa là phải đổi mới tâm trí mình, nghĩa là người ấy phải nhận biết trí khôn của xác thịt mình sẽ không thể nào hiểu được Lễ thật trong Lời của Đức Chúa Trời, vậy nên nhờ sự kính sợ Đức Chúa Trời và đức tin nơi Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà người tin Chúa hợp pháp cầu xin Đức Thánh-Linh ban ơn cho mình và nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh mà tâm linh của người tin Chúa được tái sinh và tâm trí của người ấy sẽ nhờ quyền phép của Lễ thật mà được đổi mới tâm trí mình, bấy giờ tâm trí (trí khôn) của người ấy mới hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời.

Giăng 16:12-14: Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lễ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng danh ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các người.

Khi người tin Chúa nhận biết được Lễ thật của Lời Chúa thì môi miệng của người ấy sẽ nói ra, làm chứng về những sự đó và lời của người tin Chúa sẽ là bằng chứng về những gì người ấy đã nhận được từ nơi Chúa. Sự hiểu biết của người tin Chúa chính là chiếc áo thuộc linh của người ấy, nó rộng hay chật, đẹp hay chưa trọn vẹn đều tùy thuộc vào tấm lòng của người ấy dành cho Đức Chúa Jêsus Christ vậy.

Rô-ma 12:1-3: Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lễ của anh em. Đừng làm theo đời này, nhưng hãy biến hóa bởi sự đổi mới của tâm thần mình, để thử cho biết ý muốn tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời là thể nào. Vậy, nhờ ơn đã ban cho tôi, tôi nói với mỗi người trong anh em chớ có tư tưởng cao quá lẽ, nhưng phải có tâm tình tâm thường, y theo lượng đức tin mà Đức Chúa Trời đã phú cho từng người.

Ê-sai 52:1-3: Hỡi Si-ôn, hãy thức dậy, thức dậy, mặc lấy sức mạnh người! Hỡi Giê-ru-sa-lem, là thành thánh, hãy mặc lấy áo đẹp! Vì từ rày về sau kẻ không chịu phép cắt bì và kẻ ô uế sẽ không vào nơi người nữa. Hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy trỗi dậy, rũ bụi bặm đi, và ngồi lên; hỡi con gái Si-ôn, là kẻ phu tù, hãy cỡi trói nơi cổ người. Vì Đức Giê-hô-va phán như vậy: Các người đã bị bán nhưng không; cũng sẽ được chuộc lại chẳng bằng tiền bạc.

Giăng 3:5-8: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.